

Số: /2023/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ ban hành kèm theo Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 như sau:

“1. Đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 17a Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (*được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ*);”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 9 như sau:

“c) Bản sao giấy tờ chứng minh là người đại diện hợp pháp và bản sao giấy tờ tùy thân của người đại diện hợp pháp (đối với tổ chức);”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 như sau:

“1. Cơ quan được giao xử lý việc đấu giá quyền sử dụng đất thống nhất với tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất về khoản tiền đặt trước. Khi gửi tiền đặt trước vào tài khoản thanh toán riêng của tổ chức đấu giá tại Ngân hàng, trên chứng từ nộp tiền không ghi số thửa đất đăng ký tham gia đấu giá. Tiền đặt trước tại Ngân hàng chỉ được rút ra khi có chữ ký của chủ tài khoản hoặc người được ủy quyền và có sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan được giao xử lý việc đấu giá quyền sử dụng đất. Việc rút tiền phải đảm bảo thời gian theo quy định của Luật Đấu giá tài sản”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 Quyết định 12/2019/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ ban hành kèm theo Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh Phú Thọ như sau:

“1. Tổ chức đấu giá, Hội đồng đấu giá quyền sử dụng đất xem xét ban hành Nội quy trong phòng đấu giá để đảm bảo trật tự an toàn cuộc đấu giá quyền sử dụng đất trên cơ sở nghiên cứu Nội quy mẫu quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của UBND tỉnh sửa đổi Điều 14 quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ ban hành kèm theo Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh Phú Thọ như sau:

“1. Trong thời hạn 120 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá người trúng đấu giá phải nộp tiền trúng đấu giá. Trong trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất mà không thuộc trường hợp có lý do bất khả kháng hoặc có trở ngại khách quan được cơ quan có thẩm quyền xác nhận thì Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Cơ quan được giao xử lý việc đấu giá quyền sử dụng đất thông báo đến cơ quan tài nguyên và môi trường để trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền đã phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất xem xét việc ban hành quyết định hủy quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá theo quy định của pháp luật về đất đai đối với người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền theo đúng yêu cầu. Cơ quan được giao xử lý việc đấu giá quyền sử dụng đất phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện hoàn trả lại khoản tiền đã nộp (nếu có) cho người trúng đấu giá sau khi có quyết định hủy quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá (ngoại trừ khoản tiền đặt cọc, tiền chậm nộp đã xử lý theo quy định).

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày người trúng đấu giá hoàn thành nghĩa vụ tài chính, cơ quan tài nguyên môi trường trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận, ký hợp đồng thuê đối với trường hợp thuê đất; chủ trì phối hợp với cơ quan được giao xử lý việc đấu giá quyền sử dụng đất và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất đấu giá tổ chức thực hiện bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho tổ chức, cá nhân đã trúng đấu giá; chỉ đạo đơn vị có liên quan thực hiện cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu địa chính, hồ sơ địa chính theo quy định hiện hành.”

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023. Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ ban hành kèm theo Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ; Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của UBND tỉnh sửa đổi Điều 14 quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ ban hành kèm theo Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh Phú Thọ hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ; Website Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, TNMT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, các đoàn thể;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm CBTH (VPUBND tỉnh);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- CV NCTH;
- Lưu: VT, NC1 (L90b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Trọng Tấn